

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược An toàn, An ninh
mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng
đến năm 2025, tầm nhìn 2030”**

Thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030” (sau đây gọi tắt là Quyết định 964/QĐ-TTg), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đến các cấp, các ngành của tỉnh, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 964/QĐ-TTg. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó với các thách thức từ không gian mạng trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số.

2. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, nhất là mối quan hệ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân trong bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Chuyển đổi căn bản về nhận thức và cách làm, xây dựng và phát triển lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng hiện đại, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Nâng cao năng lực về bảo đảm an toàn, an ninh mạng, chủ động, sẵn sàng ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng và công cuộc chuyển đổi số quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng.

4. Xác định nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện, bảo đảm tập trung, xuyên suốt, đồng bộ, thống nhất. Phối hợp chặt chẽ với đơn vị chức năng của

các bộ, ngành liên quan thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong phạm vi quản lý.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước

a) Thống nhất nhận thức trong các cơ quan Đảng, Nhà nước về bảo đảm an toàn, an ninh mạng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó Tiểu ban An toàn, an ninh mạng tỉnh điều phối chung sự phối hợp giữa 04 lực lượng gồm Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Các lực lượng này chủ động phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị thực hiện: Tiểu ban An toàn, an ninh mạng tỉnh Thanh Hóa.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

b) Phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng của hệ thống chính trị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác an toàn, an ninh mạng, chủ động rà soát, xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo thực hiện hiệu quả.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh thực hiện.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

c) Xây dựng Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng kết hợp chặt chẽ với Thế trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng. Huy động sự tham gia có hiệu quả của quần chúng Nhân dân trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ động ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Từ năm 2023 đến năm 2030 theo các mục tiêu cụ thể.

2. Hoàn thiện văn bản về an toàn, an ninh mạng

Căn cứ vào tình hình triển khai thực tế tại địa phương đề rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản về bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với giao dịch điện tử, chuyển đổi số, hạ tầng số, nền tảng số, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng bảo đảm phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về an toàn, an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

3. Bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng

Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chủ động bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

4. Bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, cơ sở hạ tầng không gian mạng

a) Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong quá trình thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác cơ sở hạ tầng số; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng; gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

b) Chủ động giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam thuộc phạm vi quản lý trên các nền tảng số. Xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm, gỡ bỏ thông tin vi phạm trên các nền tảng số.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

c) Rà soát, nâng cấp Trung tâm dữ liệu của tỉnh bảo đảm đạt tiêu chuẩn quy định cho Trung tâm dữ liệu. Triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với Trung tâm dữ liệu của tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn Phòng UBND tỉnh; đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

d) Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nền tảng số trên địa bàn tỉnh trong thực thi trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

đ) Cung cấp các dịch vụ viễn thông, internet an toàn. Bảo đảm an toàn thông tin mạng trong toàn bộ quá trình thiết kế, xây dựng, khai thác, vận hành các loại hình dịch vụ. Ưu tiên sử dụng sản phẩm an toàn, an ninh mạng do các doanh nghiệp trong nước cung cấp.

- Đơn vị thực hiện: Các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ viễn thông, internet trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

5. Bảo vệ hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước

a) Nâng cao trách nhiệm tự bảo vệ hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị vận hành hệ thống thông tin với trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

b) Xây dựng, cập nhật, vận hành hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa

phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

c) Rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp với quy định của pháp luật vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

d) Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ an ninh mạng. Chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra an ninh mạng đối với hệ thống thông tin quan trọng của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với cơ quan chủ quản hệ thống thông tin khắc phục, xử lý nguy cơ đe dọa an ninh mạng, sự cố an ninh mạng, điểm yếu, lỗ hổng bảo mật, phần cứng độc hại.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

đ) Xác định cấp độ và trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo từng cấp độ và triển khai mô hình 04 lớp trước khi đưa vào sử dụng; nhất là hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin.

- Đơn vị thực hiện: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

e) Chủ động giám sát, kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng trong quá trình thi công, lắp đặt thiết bị trong các hệ thống thông tin. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn, an ninh mạng Việt Nam.

- Đơn vị thực hiện: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

g) Đầu tư nguồn lực, thường xuyên nâng cấp hệ thống, cập nhật bản quyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công

chức, viên chức và người lao động.

- Đơn vị thực hiện: Đơn vị vận hành hệ thống thông tin.
- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

h) Tối thiểu mỗi năm tổ chức 01 lần diễn tập, hướng dẫn, kiểm tra, ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng; nhất là ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn thông tin cho các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Định kỳ hàng năm.

i) Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an ninh mạng của Bộ Công an kết nối với Trung tâm An ninh mạng quốc gia để giám sát an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

6. Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng

a) Thiết lập đường dây nóng, hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin về tội phạm mạng từ không gian mạng để quần chúng nhân dân phản ánh kịp thời, trực tiếp thông tin, hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh.
- Thời gian triển khai: Năm 2023.

b) Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp với thực tiễn chuyển đổi số. Phát huy vai trò của Thế trận An ninh nhân dân, Thế trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng. Giám sát, phát hiện xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trong phạm vi quản lý.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

c) Phát triển các website, trang mạng xã hội, ứng dụng trên môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác để tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và

phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người Việt Nam.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị tại các đơn vị.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

7. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Theo yêu cầu của Đề án.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực an ninh mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian triển khai: Theo yêu cầu của Đề án.

c) Ưu tiên bố trí nguồn lực (nhân lực, kinh phí) và điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý. Có hình thức khen thưởng kịp thời, phù hợp đối với tổ chức, cá nhân có cống hiến về bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp tham mưu, đề xuất.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

8. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng

a) Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an ninh mạng, an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Theo yêu cầu của Đề án.

b) Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ

biến kiến thức, trang bị kỹ năng bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin tới toàn thể người sử dụng internet; triển khai hoạt động trang bị kỹ năng cho các nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội.

- Đơn vị thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

c) Cung cấp kịp thời các thông tin chính thống để người dân nắm bắt, cùng phản biện tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng; tăng cường thông tin về xu hướng, kiến thức, tình hình, nguy cơ, hậu quả an toàn, an ninh mạng thế giới và Việt Nam.

- Đơn vị thực hiện: Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa, cơ quan truyền thông, báo chí phối hợp các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

9. Hợp tác quốc tế

Phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao trong việc tham gia hợp tác với các tổ chức quốc tế, các quốc gia về an toàn, an ninh mạng phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù của địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian triển khai: Thường xuyên.

10. Đầu tư nguồn lực và bảo đảm kinh phí thực hiện

a) Bố trí đủ nhân lực chuyên trách, chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan, đơn vị; đầu tư nguồn lực để xây dựng hệ thống kỹ thuật, công cụ và triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng và trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

- Thời gian triển khai: Từ năm 2023 đến hết năm 2030.

b) Bố trí kinh phí chi cho an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành, các địa phương ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Thời gian triển khai: Từ năm 2023 đến hết năm 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Cơ quan thường trực Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh chủ trì, phối hợp với các thành viên Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh chỉ đạo, triển khai sơ kết, tổng kết việc thực hiện, điều phối xử lý các vấn đề mới, quan trọng, chưa được quy định hoặc chồng chéo, phức tạp về an toàn, an ninh mạng trong nội dung Kế hoạch này, cần sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các nội dung về an ninh mạng tại Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình thực hiện và đề xuất, kiến nghị nhiệm vụ mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn đối với các nội dung về an ninh mạng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, doanh nghiệp liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng phương án bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế tại các sở, ban, ngành có hạ tầng không gian mạng, hạ tầng số, nền tảng quan trọng phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về an toàn thông tin mạng tại Kế hoạch này; tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình thực hiện và đề xuất, kiến nghị nhiệm vụ mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn đối với các nội dung về an toàn thông tin mạng.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, doanh nghiệp liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Sở Tài chính ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai

thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch cho các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/11), báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Phòng An ninh Chính trị nội bộ - Công an tỉnh) về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch và khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ
- Bộ Công an
- Bộ Thông tin và Truyền thông
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Thành viên Tiểu ban ATAN mạng tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Doanh nghiệp nhà nước tỉnh;
- Tổ giúp việc Tiểu ban AT, ANM tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHCNC, CNTT.

(để b/c);

CHỦ TỊCH



Đỗ Minh Tuấn